

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Biên bản số 53/BB/2021/ĐHĐCĐ ngày 30/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà thông qua một số nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Ban TGD về thực hiện SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

1.1. Thông qua kết quả thực hiện SXKD năm 2020 với những chỉ tiêu chính sau:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	70.000	56.106	80%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	62.550	53.028	85%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	10.122	7.100	70%
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	3.128	1.604	51%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.502	1.379	55%
4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ D.thu)	%	5,00%	3,02%	60%



STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2020	TH năm 2020	
				TH	% HTKHT
-	Lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ	%	9,59%	5,28%	55%
-	Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu	%	4,95%	2,8%	56%
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.590	50.081	99%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Chia cổ tức	%	7	5	71%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	2.400	232	10%

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2021:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021
A	KẾ HOẠCH SXKD		
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	63.500
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	56.818
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	7.844
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.773
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.218
4	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,88%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	8,5%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,41%
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.306
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
7	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	8
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	2.800

2. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

ĐVT: 10³ đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2020
I	TÀI SẢN	92.211.493
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	75.025.656
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.217.091
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	4.360.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	46.440.257
4	Hàng tồn kho	20.814.038
5	Tài sản ngắn hạn khác	194.270
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	17.185.837
1	Các khoản phải thu dài hạn	12.355.347
2	Tài sản cố định	2.600.745
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.436.056
4	Tài sản dài hạn khác	793.689
II	NGUỒN VỐN	92.211.493
A	NỢ PHẢI TRẢ	42.130.325
1	Nợ ngắn hạn	37.710.827
2	Nợ dài hạn	4.419.497
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	50.081.168
1	Vốn chủ sở hữu	
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
A	DOANH THU	53.028.890
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	52.248.674
2	Doanh thu hoạt động tài chính	774.621
3	Thu nhập khác	5.595
B	TỔNG CHI PHÍ	51.424.812
1	Giá vốn hàng bán	41.813.649
2	Chi phí tài chính	1.511.847
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.095.134
4	Chi phí khác	4.182
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1.604.078
D	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	225.156
E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	1.378.922

100106
CÔNG
CỐ PHẢ
TƯ VẢ
SÔNG
TH XUAN-

3. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2020:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1,604,078,053
2	Thuế TNDN phải nộp	225,156,438
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,378,921,615
4	Điều chỉnh các khoản trừ vào LN sau thuế	0
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	615,689,062
6	Lợi nhuận phân phối kỳ này(100%)	1,994,610,677
7	Trích lập các quỹ năm 2019 (28%)	557,528,000
7.1	Quỹ Đầu tư phát triển (0%)	
7.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (27.9%):	557,528,000
8	Lợi nhuận chia cổ tức (65,4%)	1,304,824,000
9	Vốn điều lệ	26,097,100,000
10	Số cổ phiếu lưu hành	2,609,648
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	5
12	Lợi nhuận giữ lại (6,6%)	132,258,677

4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như đã trình bày tại Đại hội.

5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như đã trình bày tại Đại hội.

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021:

- Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập, để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty, cụ thể như sau:

- + Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- + Công ty TNHH Kiểm toán VACO;

- Ủy quyền cho HĐQT công ty lựa chọn một trong những công ty kiểm toán thuộc danh sách trên đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại thời điểm kiểm toán và tổ chức thực hiện hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

7. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty:

7.1 Quyết toán lương, thù lao năm 2020:

Thông qua quyết toán lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Quyết toán lương và thù lao năm 2020	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	28.800.000	
2	Thành viên HĐQT		4.500.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	15.3000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		2.700.000

Tổng quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 là 625.232.634 đồng.

7.2 Kế hoạch lương, thù lao và phụ cấp năm 2021:

Khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch, Lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Mức lương/tháng	Mức thù lao/tháng	Mức phụ cấp/tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	30.000.000		
2	Thành viên HĐQT		5.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			5.000.000
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm		3.000.000	
5	Trưởng BKS chuyên trách	16.000.000		
6	Thành viên ban kiểm soát		3.000.000	

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Khi quyết toán tiền lương và thù lao thực hiện theo đúng Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

8. Thông qua Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà 2021 (sửa đổi, bổ sung theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021 và các văn



bản pháp quy hiện hành): Như báo cáo và tài liệu trình Đại hội cổ đông năm 2021. Riêng Mục 8, Điều 22 tạm thời chưa áp dụng trong thời gian giữa 2 kỳ Đại hội thường niên từ năm 2021 đến năm 2022. Công ty sẽ nghiên cứu, xem xét, sửa đổi nội dung mục này và thông qua tại kỳ Đại hội tiếp theo.

9. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát: Như báo cáo và tài liệu trình Đại hội cổ đông năm 2021.

Điều 2: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ các nội dung trên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội này theo quy định pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, Công ty liên kết, các đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận: *MR*

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- Như điều 3;
- Các cổ đông qua Website;
- Lưu HĐQT, TCNS;

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Văn Mạnh